



Lắng nghe và Trách nhiệm

QUY TRÌNH XỬ LÝ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ KHI CÓ SAI SÓT

Mã số: QT 02/BVĐKCL-TCKT

Phiên bản: 2.0

Ngày ban hành: 25 / 7 /2025

Trách nhiệm	Soạn thảo	Thẩm định	Xem xét	Phê duyệt
Họ và tên	Trần Kim Linh	1. Huỳnh Văn Kết 2. Nguyễn Thị Thanh Thủy	Phan Thị Kim Tuyết	Nguyễn Văn Luận
Chữ ký		1. 2.		
Chức vụ	Nhân viên Phòng TCKT	1. Trưởng phòng - Phòng QLCL-CTXH. 2. Trưởng phòng - Phòng TCKT	Phó Giám đốc	Quyền Giám đốc

Yêu cầu

1. Áp dụng mẫu quy trình này khi các bước thực hiện công việc có liên đới từ 2 khoa/phòng trở lên hoặc là quy trình bắt buộc phải có theo quy định của Pháp luật.
2. Bộ phận soạn thảo đảm bảo đầy đủ chữ ký tại hai vị trí "soạn thảo và thẩm định" trước khi bàn giao file word và 02 bảng giấy đến P.QLCL-CTXH.
3. P.QLCL-CTXH trình ký BGĐ và cấp số quy trình. Giao lại bộ phận soạn thảo 01 bản gốc.
4. Bộ phận văn thư triển khai quy trình trên văn phòng điện tử. P.QLCL-CTXH triển khai trên hệ thống mạng nội bộ của Bệnh viện.
5. Quy trình có sửa đổi, bổ sung thì vẫn giữ nguyên mã số quy trình cũ, số phiên bản mới, ghi rõ nội dung sửa đổi, trình ký lại Quy trình có hiệu lực thì hành như sự chỉ đạo của Giám đốc.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận và đánh dấu ✓ vào ô bên cạnh).

☒ Tất cả Ban Giám đốc, khoa, phòng		
☐ Ban Giám đốc	☐ VTTBYT	☐ Xét nghiệm
☐ Kế hoạch tổng hợp	☐ Khám bệnh	☐ Nội tổng hợp
☐ Điều dưỡng	☐ Hồi sức cấp cứu	☐ Nội tim mạch lão học
☐ QLCL-CTXH	☐ YHCT	☐ Phẫu thuật gây mê hồi sức
☐ Tổ chức cán bộ	☐ Ngoại tổng hợp	☐ Kiểm soát nhiễm khuẩn
☐ Tài chính kế toán	☐ Phụ sản	☐ Chẩn đoán hình ảnh
☐ Hành chính quản trị	☐ Nhi	☐ Dinh dưỡng
☐ Công nghệ thông tin	☐ Truyền nhiễm	☐ Dược

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Phiên bản	Mục, trang	Nội dung sửa đổi	Lý do sửa đổi
1.0	Trang 4	Bỏ 4.1.HĐĐT có sai sót và chưa gửi cho người mua	
1.0	Trang 4, 5	Điều chỉnh: Bước 4 Lưu đồ 4.2.2, 4.2.2.2 Mô tả các bước công việc, chỉnh lại lưu đồ 5.1.1 Sai sót tên, địa chỉ người mua. Bỏ bước 3,4: Lập biên bản và giao biên bản. Sửa bước 2 trang 4 nhân viên TVP, nhà thuốc thực hiện thông báo với cơ quan thuế về hóa đơn điện tử đã lập sai theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này.	Theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ.
1.0	Trang 5,6	Điều chỉnh 4.2.2 Sai sót mã số thuế, số tiền ghi trên hóa đơn, thuế suất, tiền thuế, hàng hóa không đúng quy cách, chất lượng... chưa kê khai thuế. Sửa thành 5.2 Sai sót mã số thuế, số tiền ghi trên hóa đơn, thuế suất, tiền thuế, hàng hóa không đúng quy cách, chất lượng.	
1.0	Trang 7,8	Bỏ lưu đồ 4.3 HĐĐT đã kê khai thuế phát hiện có sai sót	
1.0	Trang 10	- Bổ sung tài liệu tham khảo: Nghị định số 125/2020/NĐ-CP Ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn. - Bổ sung tài liệu tham khảo: Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ. - Bổ sung tài liệu tham khảo: Thông tư số 32/2025/TT-BTC ngày 31/05/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.	

1. Mục đích

Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy xây dựng và ban hành quy trình này để hướng dẫn các cá nhân, bộ phận tại bệnh viện thực hiện đúng quy định của pháp luật về thuế trong trường hợp cung cấp HĐĐT bán hàng hóa dịch vụ cho khách hàng có xảy ra sai sót.

2. Trách nhiệm

- Nhân viên Tổ TVP, Nhà thuốc chịu trách nhiệm thực hiện “Điều 19. Thay thế, điều chỉnh hóa đơn điện tử” Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của chính phủ về việc sửa đổi điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP về sửa đổi một số nội dung liên quan đến việc xử lý hóa đơn điện tử có sai sót thay đổi, **không được phép hủy hóa đơn** khi đã lập sai.

- Các khoa, phòng liên quan chịu trách nhiệm kiểm tra thông tin người bệnh và chỉ định đúng số lượng thuốc, DMDV, giường, đối tượng hưởng BHYT.

3. Phạm vi áp dụng

Áp dụng cho tất cả cá nhân, bộ phận có liên quan đến cung cấp HĐĐT cho khách hàng tại bệnh viện.

4. Định nghĩa thuật ngữ, chữ viết tắt

4.1. Định nghĩa thuật ngữ: không

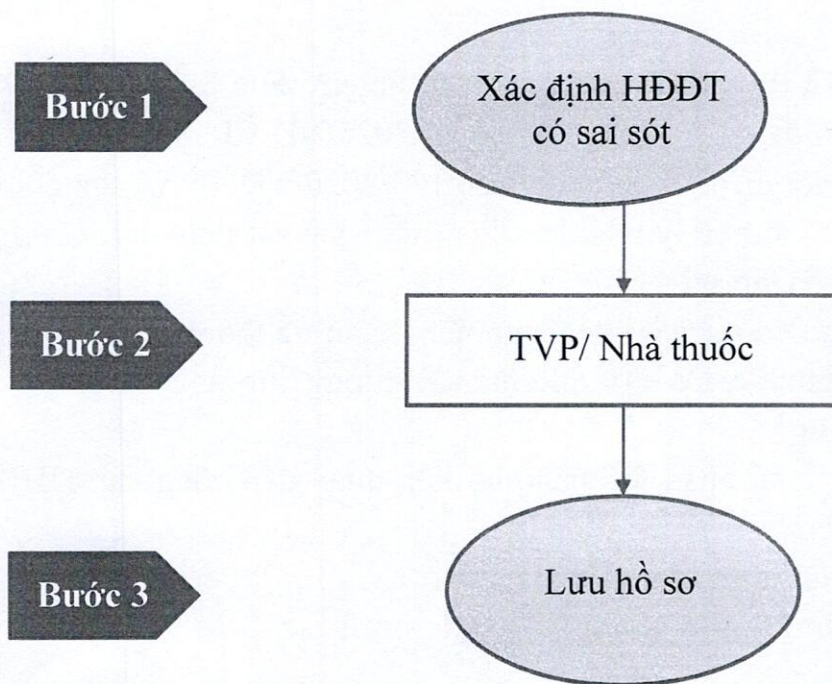
4.2. Chữ viết tắt

BHYT	Bảo hiểm y tế
CC	Căn cước
CCCD	Căn cước công dân
DMDV	Danh mục dịch vụ
HĐĐT	Hóa đơn điện tử
MSĐVQHNS	Mã số đơn vị quan hệ ngân sách
QLCL - CTXH	Quản lý chất lượng - Công tác xã hội
SDD	Số định danh
TCKT	Tài chính kế toán
TVP	Thu viện phí

5. Lưu đồ quy trình

5.1. Trường hợp có sai: tên, địa chỉ của người mua nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai

5.1.1. Lưu đồ

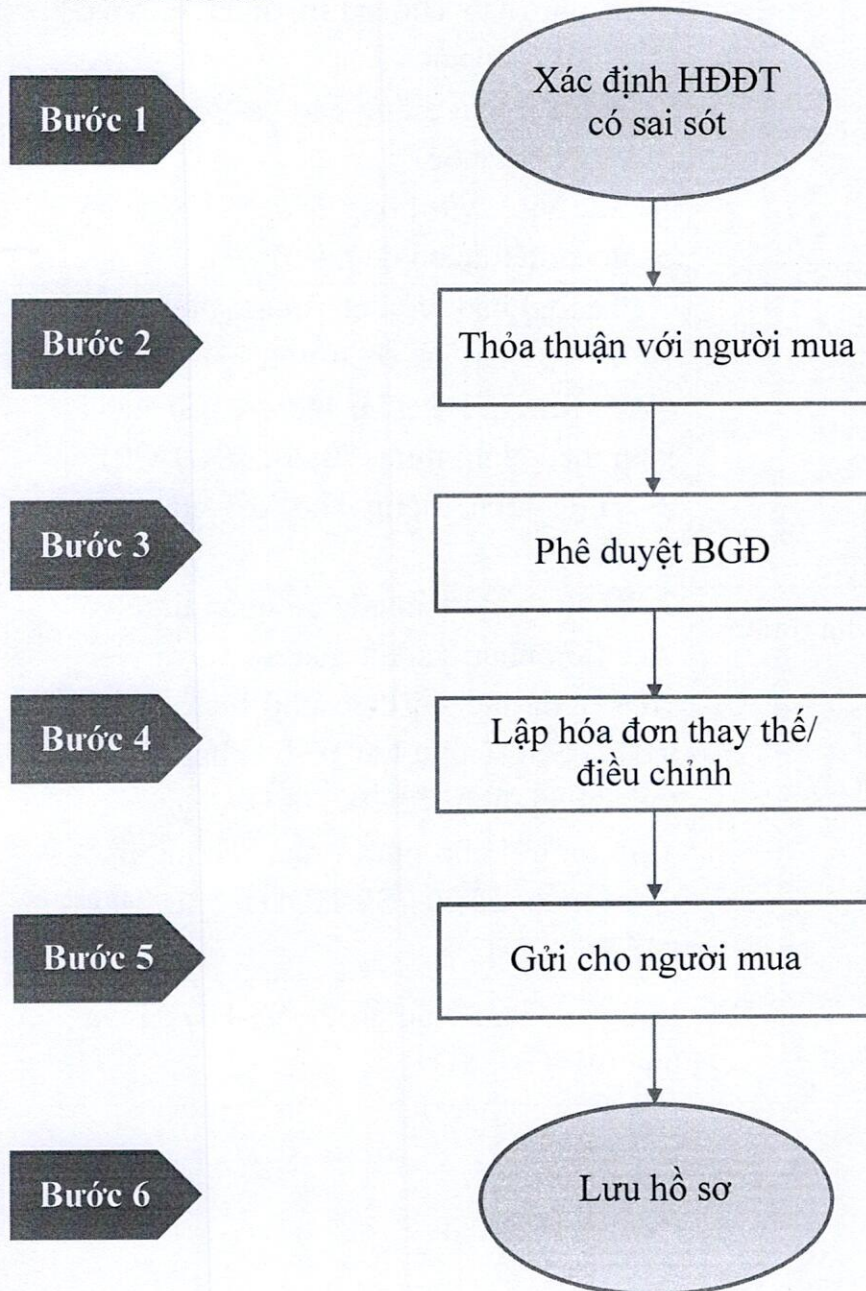


5.1.2. Mô tả các bước công việc

Bước	Trách nhiệm	Mô tả	Thời gian
1. Xác định HĐĐT có sai sót	Nhân viên phát hiện nội dung sai sót	1. Thông báo cho người mua về việc HĐĐT có sai sót. 2. Xác định và thông báo nơi ra HĐĐT (TVP/Nhà thuốc). 3. Xác định và thông báo cá nhân, bộ phận có liên quan để giải quyết.	# 5 phút
2. TVP/ Nhà thuốc	TVP/Nhà thuốc	1. Thông báo với cơ quan thuế về HĐĐT đã lập sai theo phụ lục 1 (mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định 70/2025/NĐ-CP). 2. Thực hiện thông báo với cơ quan thuế. 3. Nhận thông báo của cơ quan thuế về việc tiếp nhận và kết quả xử lý về việc HĐĐT đã lập sai theo phụ lục 2 (mẫu 01/TB-SSĐT phụ lục 1B ban hành kèm theo Nghị định 70/2025/NĐ-CP). 4. In và gửi cho người mua Thông báo theo mẫu số 04/SS-HĐĐT và Mẫu 01/TB-SSĐT.	# 10 phút
3. Lưu hồ sơ	Nhân viên TVP, Nhà thuốc	Lưu hoá đơn, mẫu số 04/SS-HĐĐT và mẫu 01/TB-SSĐT.	

5.2. Trường hợp có sai: mã số thuế; MSDVQHNS, Số CC/CCCD/số định danh; sai về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng.

5.2.1. Lưu đồ



5.2.2. Mô tả các bước công việc

Bước	Trách nhiệm	Mô tả và biểu mẫu	Thời gian
1. Xác định HĐĐT có sai sót	Nhân viên phát hiện nội dung sai sót.	1. Thông báo cho người mua về việc HĐĐT có sai sót. 2. Xác định và thông báo nơi ra HĐĐT (TVP/Nhà thuốc). 3. Xác định và thông báo cá nhân, bộ phận có liên quan để giải quyết.	# 2 phút
2. Thỏa thuận với người mua	Cá nhân, bộ phận ghi sai nội dung	1. Thông báo với người mua về việc HĐĐT có sai sót và lập biên bản thỏa thuận ghi rõ nội dung sai sót, cụ thể: - Lập HĐĐT mới thay thế: Lập văn bản thỏa thuận về việc xuất HĐĐT mới thay thế cho HĐĐT đã lập sai (<i>Phụ lục số 3</i>) (2 bản). - Lập HĐĐT mới điều chỉnh: Lập văn bản thỏa thuận về việc lập HĐĐT điều chỉnh cho HĐĐT đã lập sai (<i>theo Phụ lục số 4</i>) (2 bản). 2. Cá nhân/bộ phận có liên quan ký tên. 3. Cá nhân/bộ phận có liên quan hướng dẫn người mua HĐĐT ký tên. 4. TVP/Nhà thuốc kiểm tra lại thông tin trên phiếu theo phụ lục 3, 4 đã lập và ký nháy.	Sau khi xác định đúng nội dung sai sót
3. Phê duyệt BGĐ	BGD, cá nhân/ bộ phận có liên quan	1. Cá nhân/bộ phận có liên quan trình BGĐ. 2. BGĐ phê duyệt	# 10 phút
4. Lập hóa đơn thay thế/ điều chỉnh	Nhân viên TVP, Nhà thuốc	* Phương án 1: Lập HĐĐT mới thay thế HĐĐT đã lập sai. - HĐĐT mới thay thế HĐĐT đã lập sai phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm...”. * Phương án 2: Lập HĐĐT điều chỉnh HĐĐT đã lập sai. - Đối với nội dung về giá trị trên HĐĐT điều chỉnh thì: điều chỉnh tăng (ghi dấu dương), điều chỉnh giảm (ghi dấu âm) đúng với thực tế điều chỉnh. - HĐĐT điều chỉnh HĐĐT đã lập sai phải có dòng chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm...”.	# 10 phút

Bước	Trách nhiệm	Mô tả và biểu mẫu	Thời gian
5. Gửi cho người mua	Nhân viên TVP, Nhà thuốc	Thực hiện ký số trên HĐĐT mới điều chỉnh hoặc thay thế cho HĐĐT đã lập sai sau đó gửi cho người mua.	Sau khi nhận văn bản thỏa thuận ghi rõ nội dung sai
6. Lưu hồ sơ	Nhân viên TVP, Nhà thuốc	Sau khi lập HĐĐT thay thế cho HĐĐT đã lập sai thì người bán tiến hành lưu trữ đầy đủ hóa đơn, văn bản thỏa thuận theo đúng quy định của Pháp luật.	Khi hoàn tất bước 4

6. Tài liệu tham khảo

- Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

- Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

- Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

- Thông tư số 32/2025/TT-BTC ngày 31/05/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

7. Phụ lục

- Phụ lục 1: Mẫu số 04/SS-HĐĐT: Thông báo hóa đơn điện tử đã lập sai.

- Phụ lục 2: Mẫu số 01/TB-SSĐT: Về việc tiếp nhận và kết quả xử lý về việc hóa đơn điện tử đã lập sai.

- Phụ lục 3: Văn bản thỏa thuận về việc lập hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai.

- Phụ lục 4: Văn bản thỏa thuận về việc lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập sai.

- Phụ lục 5: Mẫu 01/BK-ĐCTT: Bảng kê các hóa đơn điện tử đã lập sai.

Phụ lục 1

Mẫu số: 04/SS-HĐĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ ĐÃ LẬP SAI

Kính gửi: (Cơ quan thuế)

Tên người nộp thuế:

.....

Mã số thuế:

.....

Người nộp thuế thông báo về việc hóa đơn điện tử đã lập sai như sau:

STT	Mã CQT cấp	Ký hiệu mẫu hóa đơn	Ký hiệu hóa đơn	Số hóa đơn điện tử	Ngày lập hóa đơn	Loại hóa đơn điện tử	Thông báo/Giải trình	Lý do/Thông báo của CQT
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

Ghi chú:

(2) Mã CQT cấp đối với hóa đơn có mã của CQT, hóa đơn không có mã của CQT để trống.

(8) Trường hợp HĐĐT đã lập sai và người bán thực hiện Thông báo.

Trường hợp CQT thông báo NNT giải trình.

....., ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI MUA
(Chữ ký số của người mua nếu có)

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Phụ lục 2

Mẫu số: 01/TB-SSĐT

TÊN CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TB-...

....., ngày ... tháng ... năm

THÔNG BÁO

**Về việc tiếp nhận và kết quả xử lý về việc hóa đơn điện tử/
chứng từ điện tử đã lập sai**

Kính gửi: (Họ tên người nộp thuế:.....)
(Mã số thuế của NNT:)

Sau khi xem xét Thông báo hóa đơn điện tử/chứng từ điện tử đã lập sai ngày .../.../.... của:

Người nộp thuế

Mã số thuế:

Cơ quan thuế thông báo (tiếp nhận/không tiếp nhận) hóa đơn điện tử/chứng từ điện tử đã lập sai.

(Trong trường hợp tiếp nhận việc thông báo/giải trình hóa đơn điện tử/chứng từ điện tử đã lập sai thì ghi: Cơ quan Thuế đã tiếp nhận Thông báo hóa đơn điện tử/chứng từ điện tử đã lập sai ngày/.../.... của quý công ty).

(Trong trường hợp không tiếp nhận việc thông báo/giải trình hóa đơn điện tử/chứng từ điện tử đã lập sai thì ghi: Đề nghị quý công ty kiểm tra, đối chiếu hóa đơn điện tử/chứng từ điện tử đã lập sai do thông tin chưa chính xác).

Cơ quan thuế thông báo để người nộp thuế biết, thực hiện.

CƠ QUAN THUẾ/
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(Chữ ký số)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---oOo---

VĂN BẢN THỎA THUẬN

Về việc lập hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai

Căn cứ Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ Thông tư số 32/2025/TT-BTC ngày 31/05/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Hôm nay, ngàythángnăm..... chúng tôi gồm có:

BÊN BÁN:

Mã số thuế:

Mã số ĐVQHNS:

Địa chỉ:

BÊN MUA:

Mã số thuế:

Mã số ĐVQHNS:

Số CC/CCCD/số định danh:

Địa chỉ:

Chúng tôi thống nhất cùng tiến hành lập văn bản thỏa thuận về việc lập hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai như sau:

1. Thông tin hóa đơn bị thay thế:

- Mẫu số: Ký hiệu:

- Số hóa đơn: Ngày:

2. Lý do thay thế:

- Nội dung trước khi thay thế:

- Nội dung sau khi thay thế ghi đúng:

Bên bán sẽ lập hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai này cho bên mua và thực hiện các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật về hóa đơn.

Văn bản được lập thành hai bản (02 bản), mỗi bên giữ một bản (01 bản), là một phần không tách rời hóa đơn số ngày và có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---oOo---

VĂN BẢN THỎA THUẬN
Về việc lập hóa đơn điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập sai

Căn cứ Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ Thông tư số 32/2025/TT-BTC ngày 31/05/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Hôm nay, ngàythángnăm..... chúng tôi gồm có:

BÊN BÁN:

Mã số thuế:

Mã số ĐVQHNS:

Địa chỉ:

BÊN MUA:

Mã số thuế:

Mã số ĐVQHNS:.....

Số CC/CCCD/số định danh:.....

Địa chỉ:

Chúng tôi thống nhất cùng tiến hành lập văn bản thỏa thuận về việc lập hóa đơn điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập sai như sau:

1. Thông tin hóa đơn bị điều chỉnh:.....

- Mẫu số:..... Ký hiệu:.....

- Số hóa đơn:..... Ngày:

2. Lý do điều chỉnh:.....

- Nội dung trước khi điều chỉnh:.....

- Nội dung sau khi điều chỉnh ghi đúng:

Văn bản được lập thành hai bản (02 bản), mỗi bên giữ một bản (01 bản) và có giá trị pháp lý như nhau.

Chúng tôi cam kết và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc điều chỉnh hóa đơn hóa đơn điện tử này.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

STT	Thông tin trước điều chỉnh/thay thế													Thông tin sau điều chỉnh/thay thế(*)												Chênh lệch (**)			
	Ký hiệu mẫu số hóa đơn	Ký hiệu hóa đơn	Số hóa đơn	Tên hàng hóa dịch vụ	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thuế suất	Thuế GTGT	Tổng tiền	Khác	Ghi chú	Ký hiệu mẫu số hóa đơn	Ký hiệu hóa đơn	Số hóa đơn	Tên hàng hóa dịch vụ	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thuế suất	Thuế GTGT	Tổng tiền	Khác	Tổng tiền trước thuế	Thuế GTGT	Tổng tiền thanh toán	Khác		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(13)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)		
												g hàng hóa từ 1 lên 3																	
	1	C22T A	1	D	5	450		5%																					
	1	C22T A	10	A	2	100		8%																					
	1	C22T A	10	B	1	200		8%																					
	1	C22T A	10	F	4	150		10%																					

Lý do điều chỉnh/thay thế:

(*) Đối với hóa đơn thay thế cho nhiều hóa đơn thì thông tin ở mục **“Thông tin sau điều chỉnh/thay thế”** là căn cứ để lập hóa đơn thay thế.

(**) Đối với hóa đơn điều chỉnh cho nhiều hóa đơn thì thông tin ở mục **“Chênh lệch”** là căn cứ để lập hóa đơn điều chỉnh.

Chú ý: Hình thức 01 hóa đơn điều chỉnh/thay thế cho nhiều hóa đơn chỉ áp dụng đối với cùng 01 người mua trong cùng 1 tháng và cùng sai thông tin (VD: cùng sai thông tin về thuế suất hoặc cùng sai thông tin về tiền thuế hoặc sai thông tin về tên hàng hóa).

....., ngày.....tháng.....năm.....

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT BÊN MUA**

(Chữ ký số, chữ ký điện tử)

....., ngày.....tháng.....năm.....

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT BÊN BÁN**

(Chữ ký số, chữ ký điện tử)